

Số: 1673/QĐ-ĐHKTL

TP. Hồ Chí Minh, ngày 4 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên
hoàn thành cấp Trường năm học 2024-2025**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế - Luật thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 261/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 05 tháng 4 năm 2010 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các trường đại học thành viên trong Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1209/QĐ-ĐHKTL ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế - Luật về việc ban hành Quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên tại trường Đại học Kinh tế - Luật;

Căn cứ Quyết định số 2037/QĐ-ĐHKTL ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Hiệu trưởng trường Đại học Kinh tế - Luật về việc sửa đổi, bổ sung quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học sinh viên tại Trường Đại học Kinh tế - Luật ban hành theo Quyết định số 1209/QĐ – ĐHKTL ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Hiệu trưởng;

Căn cứ Quyết định số 2997/QĐ-ĐHKTL ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật về việc giao đề tài và phân công cán bộ hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 1094/QĐ-ĐHKTL ngày 05 tháng 5 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật về việc công nhận đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên hoàn thành cấp khoa năm học 2024-2025;

Căn cứ Biên bản họp hội đồng khoa học nghiệm thu đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên cấp Trường năm học 2024-2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Sau đại học và Khoa học công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 47 đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên hoàn thành cấp Trường trong năm học 2024 – 2025 theo danh sách đính kèm.

Điều 2. Sinh viên, người hướng dẫn được hưởng các quyền lợi theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng các đơn vị: Phòng Sau đại học và Khoa học công nghệ, Phòng Hành chính, Phòng Tài chính, các Trưởng khoa và các thành viên tại Điều 1 có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu VT, SĐH&KHCN (TM,03).

HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Công Gia Khánh

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN
HOÀN THÀNH CẤP TRƯỜNG TRONG NĂM HỌC 2024 - 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1673 /QĐ-ĐHKTL, ngày 4 tháng 7 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật)

TT	Mã đề tài	Tên đề tài	Khoa đăng ký thực hiện đề tài	Họ và tên TV nhóm Nghiên cứu	MSSV	Lớp	Nhiệm vụ từng TV	Số lượng SV trong nhóm	Họ tên NHD	Đơn vị
1	SV 2025 1	Tác động của chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo đến tăng trưởng kinh tế: Nghiên cứu tại khu vực Châu Á	Kinh tế	Bùi Phương Hoài	K224030434	K22403C	NT	5	TS Trịnh Hoàng Hồng Huệ	Khoa Kinh tế
				Phan Thị Anh Thư	K224030454	K22403C	TV			
				Lê Nguyễn Thùy An	K224030332	K22403	TV			
				Đinh Khánh Linh	K224030365	K22403	TV			
				Nguyễn Thành Nhật	K224131600	K22413C	TV			
2	SV 2025 6	Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định lựa chọn khu vực làm việc của người lao động bằng mô hình	Kinh tế	Phạm Nhật Quang	K224030446	K22403C	NT	4	TS Nguyễn Thanh Huyền	Khoa Kinh tế
				Nghiêm Tuyết Anh	K224030420	K22403C	TV			
				Chu Dương Thảo Phương	K224030444	K22403C	TV			
				Hồng Thanh Xuân	K224010133	K22401C	TV			

TT	Mã đề tài	Tên đề tài	Khoa đăng ký thực hiện đề tài	Họ và tên TV nhóm Nghiên cứu	MSSV	Lớp	Nhiệm vụ từng TV	Số lượng SV trong nhóm	Họ tên NHD	Đơn vị
		MNL kiểm soát vấn đề nội sinh								
3	SV 2025 10	Mối quan hệ giữa đổi mới xanh và hiệu quả tài chính: Bằng chứng từ các doanh nghiệp niêm yết trên Sàn Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh tế	Đinh Nguyễn Minh Kha	K224010021	K22401	NT	4	TS Huỳnh Ngọc Chương	Khoa Kinh tế
				Nguyễn Thị Hồng Tím	K224010063	K22401	TV			
				Trương Quang Huy	K224010017	K22401	TV			
				Lưu Trọng Vỹ	K224010080	K22401	TV			
4	SV 2025 11	Kinh tế tuần hoàn và giảm phát thải CO ₂ tại các quốc gia châu âu: từ lý luận đến thực tiễn	Kinh tế	Nguyễn Xuân Phương Thủy	K224030452	K22403C	NT	4	TS Trịnh Hoàng Hồng Huệ	Khoa Kinh tế
				Trần Mai Chi	K224030423	K22403C	TV			
				Phạm Thị Minh Như	K224030443	K22403C	TV			
				Nguyễn Khánh Vy	K224030463	K22403C	TV			
5	SV 2025 15	Tác động của đầu tư trực tiếp nước ngoài, công nghiệp hóa, toàn cầu hóa và tăng trưởng xanh đến phát thải CO ₂ tại một số nước Châu Á. Gợi	Kinh tế	Nguyễn Nhật Hào	K224010013	K22401	NT	4	TS Huỳnh Ngọc Chương	Khoa Kinh tế
				Đỗ Bích Tâm	K224010049	K22401	TV			
				Vũ Thị Quỳnh	K224010048	K22401	TV			
				Hồ Trung Hiếu	K224010014	K22401	TV			

TT	Mã đề tài	Tên đề tài	Khoa đăng ký thực hiện đề tài	Họ và tên TV nhóm Nghiên cứu	MSSV	Lớp	Nhiệm vụ từng TV	Số lượng SV trong nhóm	Họ tên NHD	Đơn vị
		ý chính sách cho Việt Nam								
6	SV 2025 17	Investigating the Drivers and Barriers Affecting Firm Performance in Vietnam: The Mediating Role of Circular Economy-Based Reverse Logistics	Kinh tế	Bùi Thị Bích Trâm	K224081097	K22408C	NT	5	TS Trịnh Hoàng Hồng Huệ	Khoa Kinh tế
				Phạm Xuân Nghi	K224081079	K22408C	TV			
				Đào Nguyễn Thủy Bình	K224081061	K22408C	TV			
				Trương Ngân Châu	K224030422	K22403C	TV			
				Huỳnh Lê Minh Anh	K234030334	K23403B	TV			
7	SV 2025 19	Đánh giá tác động của việc đầu tư vào các yếu tố ESG đến việc đạt được các mục tiêu phát triển bền vững của doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Thành phố Hồ Chí Minh	Kinh tế	Trương Ngân Châu	K224030422	K22403C	NT	2	TS Nguyễn Thanh Huyền	Khoa Kinh tế
				Dương Minh Thư	K224030453	K22403C	TV			
8	SV 2025 25	Đánh giá tác động của các hiệp định thương mại tự do đến đầu tư trực	KTĐN	Nguyễn Thị Ngọc Duyên	K224020224	K224021C	NT	5	TS Nguyễn Thị	Khoa Kinh tế
				Huỳnh Thị Ngọc Giang	K224020226	K224021C	TV			
				Trương Võ Kim Ngọc	K224020242	K224021C	TV			

TT	Mã đề tài	Tên đề tài	Khoa đăng ký thực hiện đề tài	Họ và tên TV nhóm Nghiên cứu	MSSV	Lớp	Nhiệm vụ từng TV	Số lượng SV trong nhóm	Họ tên NHD	Đơn vị
		tiếp nước ngoài tại Việt Nam		Nguyễn Thị Kim Nhung	K224020245	K224021C	TV		Diệu Hiền	đối ngoại
				Nguyễn Tú Quyên	K224020248	K224021C	TV			
9	SV 2025 26	The nexus between local green goals and economic outcomes: Empirical evaluation across Vietnam provinces	KTĐN	Nguyễn Trần Gia Bảo	K224081106	K22408CA	NT	2	TS Huỳnh Ngọc Chương	Khoa Kinh tế
				Thái Vân Anh	K224020301	K22402CA	TV			
10	SV 2025 30	The more, the merrier? A global investigation into innovation - sustainable development nexus	KTĐN	Lê Hồng Ngọc	K224020283	K224022C	NT	5	ThS Trịnh Minh Quý	Khoa Kinh tế đối ngoại
				Đặng Minh Nhật	K224131550	K22413	TV			
				Trần Nguyễn Hoàng Nguyên	K224020284	K224022C	TV			
				Hồ Phương Uyên	K224020296	K224022C	TV			
				Trần Thị Ái Vân	K214020156	K214021C	TV			
11	SV 2025 33	The Nexus of FDI, ICT, and Other Factors in Shaping Sustainable Development Across ASEAN	KTĐN	Trần Ngọc Thúy	K224020250	K224021C	NT	5	ThS Huỳnh Thủy Tiên	Khoa Kinh tế đối ngoại
				Phạm Thị Hồng Anh	K224020218	K224021C	TV			
				Đặng Thiên Hân	K224020228	K224021C	TV			
				Trần Thị Băng Tâm	K224020249	K224021C	TV			

TT	Mã đề tài	Tên đề tài	Khoa đăng ký thực hiện đề tài	Họ và tên TV nhóm Nghiên cứu	MSSV	Lớp	Nhiệm vụ từng TV	Số lượng SV trong nhóm	Họ tên NHD	Đơn vị
		Nations: Evidence from 2010 to 2022		Chinh Minh Hùng	K214060428	K21406C	TV			
12	SV 2025 36	Determinants impact Circular Economy Capabilities within the Circular Supply Chains of SMEs in the coffee manufacturing industry in Viet Nam	KTĐN	Nguyễn Đăng Khuê	K224020235	K224021C	NT	5	TS Nguyễn Duy Quang	Khoa Kinh tế đối ngoại
				Nguyễn Thị Linh Chi	K224020223	K224021C	TV			
				Phạm Hải Linh	K224020237	K224021C	TV			
				Nguyễn Thị Kim Ngân	K224020239	K224021C	TV			
				Phạm Kỳ Anh Thư	K224020251	K224021C	TV			
13	SV 2025 39	Mối quan hệ giữa nguyên tắc thận trọng, định giá thấp khi niêm yết và hiệu quả của công ty trên thị trường chứng khoán Việt Nam	KTKT	Nguyễn Thị Như Ý	K224091232	K22409C	NT	5	TS Nguyễn Vĩnh Khương	KTKT
				Cao Thị Hoàng Dung	K224091199	K22409C	TV			
				Đặng Hồng Hà	K224091205	K22409C	TV			
				Vương Ái Vy	K224091231	K22409C	TV			
				Huỳnh Hiếu Trung	K224111474	K22411C	TV			
14	SV 2025 42	Tác động của các nhân tố tam giác gian lận đến gian lận báo cáo tài	KTKT	Lê Thu Hiền	K224050700	K22405C	NT	5	TS Hồ Xuân Thủy	KTKT
				Phạm Hồng Khánh Chi	K224050696	K22405C	TV			

TT	Mã đề tài	Tên đề tài	Khoa đăng ký thực hiện đề tài	Họ và tên TV nhóm Nghiên cứu	MSSV	Lớp	Nhiệm vụ từng TV	Số lượng SV trong nhóm	Họ tên NHD	Đơn vị
		chính: Vai trò điều tiết của Quản trị lợi nhuận tại các doanh nghiệp niêm yết ở TP.HCM		Phạm Trần Thanh Nga	K224050709	K22405C	TV			
				Lê Thị Vân	K224050729	K22405C	TV			
				Võ Ngọc Thanh Vy	K224050732	K22405C	TV			
15	SV 2025 45	Tác động của tỷ lệ chủ sở hữu đến hành vi tránh thuế: Vai trò điều tiết chất lượng kiểm toán của các công ty phi tài chính tại Việt Nam	KTKT	Phạm Phương Dung	K224091200	K22409C	NT	5	TS Nguyễn Vĩnh Khương	KTKT
				Nguyễn Thị Hồng Cẩm	K224050639	K22405	TV			
				Vũ Thị Thanh Nga	K224050658	K22405	TV			
				Trần Nguyễn Thục Đoan	K224091203	K22409C	TV			
				Nguyễn Hương Giang	K224091204	K22409C	TV			
16	SV 2025 47	A comparative analysis of augmented reality (AR) and Non - AR shopping environments: Impact on customer experience and purchase intention	QTKD	Nguyễn Công Tiểu Vi	K224101375	K22410CA	NT	4	TS Lê Thị Hải Yến	QTKD
				Võ Hồng Tiến	K224101372	K22410CA	TV			
				Đỗ Đoàn Thảo Anh	K224101347	K22410CA	TV			
				Trần Thị Minh Phương	K214070499	K21407C	TV			
17			QTKD	Đặng Nguyễn Thu Thủy	K224070952	K22407C	NT	5		QTKD

TT	Mã đề tài	Tên đề tài	Khoa đăng ký thực hiện đề tài	Họ và tên TV nhóm Nghiên cứu	MSSV	Lớp	Nhiệm vụ từng TV	Số lượng SV trong nhóm	Họ tên NHD	Đơn vị
	SV 2025 49	Tác động nỗi sợ bỏ lỡ (FOMO) của Gen Z đến hành vi mua sắm ngẫu hứng sản phẩm thời trang trên sàn thương mại điện tử Shopee tại Thành phố Hồ Chí Minh.		Hoàng Thị Thùy Dương	K224070930	K22407C	TV		ThS Nguyễn Thị Lại	
				Lai Khả Phương	K224070947	K22407C	TV			
				Hà Nguyễn Quỳnh Vy	K224070961	K22407C	TV			
				Tất Nguyễn Minh Thụy	K224070954	K22407C	TV			
18	SV 2025 53	The shift from trend to lifestyle: How gen Z engages in recommerce markets	QTKD	Lê Thúy Hiền	K224070969	K22407CA	NT	5	TS Mai Trường An	QTKD
				Dương Lê Ngọc Bích	K224070862	K22407	TV			
				Nguyễn Ngọc An	K224070924	K22407C	TV			
				Lê Huỳnh Quốc Bảo	K224101309	K22410C	TV			
				Trần Đức Trung	K224101297	K22410	TV			
19	SV 2025 58	Ảnh hưởng của trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đến quyết định sử dụng dịch vụ taxi điện - trường hợp xanh SM tại thành phố Hồ Chí Minh	QTKD	Võ Ngọc Minh Thu	K224070991	K22407CA	NT	5	TS Tống Gia Tường	QTKD
				Đỗ Thị Diệu Hiền	K224070968	K22407CA	TV			
				Nguyễn Thuỵ Gia Hân	K224070967	K22407CA	TV			
				Lê Ngọc Na	K224070977	K22407CA	TV			
				Lý Ngọc Thuý Vy	K224070998	K22407CA	TV			
20			QTKD	Đặng Thanh Nga	K224070888	K22407	NT	5		

TT	Mã đề tài	Tên đề tài	Khoa đăng ký thực hiện đề tài	Họ và tên TV nhóm Nghiên cứu	MSSV	Lớp	Nhiệm vụ từng TV	Số lượng SV trong nhóm	Họ tên NHD	Đơn vị
	SV 2025 59	Nghiên cứu thương mại song phương ngành cà phê của Việt Nam với 20 quốc gia giai đoạn 2003 -2022		Trần Nguyễn Khánh Ngân	K224070891	K22407	TV		ThS Võ Thị Lệ Uyên	Khoa Toán Kinh tế
				Võ Thị Hoàng Anh	K224070857	K22407	TV			
				Lê Thị Hồng Anh	K224070855	K22407	TV			
				Trần Thị Minh Nhi	K234131560	K23413B	TV			
21	SV 2025 64	Giải pháp phân loại email giáo dục dựa trên mô hình học sâu - A Deep Learning Approach to Automated Email Management for Educational Institutions	HTTT	Dương Anh Thư	K224111467	K22411C	NT	4	ThS Nguyễn Quang Phúc	HTTT
				Trần Thanh Quế Anh	K224111442	K22411C	TV			
				Trần Thị Cẩm Tú	K224111476	K22411C	TV			
				Đặng Tú Vy	K224111478	K22411C	TV			
22	SV 2025 73	Analyzing Voice of customer in Vietnam's Tourism sector: A natural language processing approach	HTTT	Đặng Thị Kiều Anh	K224060827	K22406C	NT	5	TS Lê Thị Kim Hiền	HTTT
				Ngô Thị Thanh Huyền	K224060835	K22406C	TV			
				Phạm Trần Thu Hương	K224060836	K22406C	TV			
				Lê Nguyễn Hoàng Kim	K224060837	K22406C	TV			
				Huỳnh Lê Đông Quân	K224161832	K22416C	TV			
23			HTTT	Nguyễn Xuân Quỳnh	K224111502	K22411CA	TV	4		HTTT

TT	Mã đề tài	Tên đề tài	Khoa đăng ký thực hiện đề tài	Họ và tên TV nhóm Nghiên cứu	MSSV	Lớp	Nhiệm vụ từng TV	Số lượng SV trong nhóm	Họ tên NHD	Đơn vị
	SV 2025 74	A Proposed Framework of RPA Application in Flipped Classroom		Phạm Thị Lan Phương	K224111499	K22411CA	TV		ThS Lâm Hồng Thanh	
				Phạm Huyền Thương	K224111503	K22411CA	TV			
				Ngô Thị Thu Hiền	K224111485	K22411CA	TV			
				Mai Thế Thư	K234161859	K23416	TV			
				Trịnh Thị Ngọc Ánh	K234111321	K23411	TV			
				Lê Bảo Quốc	K234161851	K23416	TV			
24	SV 2025 76	Optimizing Sustainable Reverse Logistics Operations to Enhance Customer Satisfaction: A research on E-Commerce Platforms in Ho Chi Minh City.	HTTT	Võ Nguyễn Bảo Trân	K224111473	K22411C	NT	5	TS Nguyễn Thị Thúy Hạnh	HTTT
				Nguyễn Hoàng Kim	K224111452	K22411C	TV			
				Trần Thị Thuỳ Lợi	K224060840	K22406C	TV			
				Dương Nguyễn Phương Thảo	K224060847	K22406C	TV			
				Ngô Thanh Vân	K224060852	K22406C	TV			
25	SV 2025 77	Mô hình phân khúc và dự đoán hành vi mua hàng tiếp cận bằng phương pháp lai mới kết hợp giữa RFM và BTYD	HTTT	Trần Bảo Ngọc	K224111494	K22411CA	NT	4	PGS. TS Hồ Trung Thành	HTTT
				Nguyễn Lê Thảo My	K224111492	K22411CA	TV			
				Hồ Thị Ngọc My	K224111491	K22411CA	TV			
				Cao Các Tường	K224111507	K22411CA	TV			

TT	Mã đề tài	Tên đề tài	Khoa đăng ký thực hiện đề tài	Họ và tên TV nhóm Nghiên cứu	MSSV	Lớp	Nhiệm vụ từng TV	Số lượng SV trong nhóm	Họ tên NHD	Đơn vị
26	SV 2025 78	Quản trị rủi ro cho chuỗi cung ứng thông qua dự báo nhu cầu dựa trên phương pháp học lai trong điều kiện dữ liệu biến động	HTTT	Lê Nguyễn Minh Tài	K224101336	K22416C	NT	5	PGS. TS Hồ Trung Thành	HTTT
				Châu Hải Vy	K224141745	K22414C	TV			
				Doãn Thuỳ Trang	K224060848	K22406C	TV			
				Trần Nguyễn Nhật Linh	K224060839	K22406C	TV			
				Lê Thuỳ Trang	K224060849	K22406C	TV			
27	SV 2025 84	Ứng dụng AI hỗ trợ quản trị và xây dựng báo cáo phát triển bền vững ESG cho doanh nghiệp	HTTT	Nguyễn Huỳnh Yến Nhi	K234111355	K23411T	NT	5	TS Lê Hoàng Sử	HTTT
				Nguyễn Lê Bảo Doanh	K234111327	K23411T	TV			
				Nguyễn Hoàng Hương Giang	K234111330	K23411T	TV			
				Trần Xuân Hương	K234111338	K23411T	TV			
				Lương Hoàng Thái	K234111369	K23411	TV			
28	SV 2025 86	Ứng dụng tác nhân trí tuệ nhân tạo (AI Agent) trong thương mại điện tử	HTTT	Đào Thế Khải	K234111339	K23411	NT	5	TS Lê Hoàng Sử	HTTT
				Phạm Quốc Thắng	K234060727	K23406	TV			
				Nguyễn Tô Hoàng Gia	K234060689	K23406	TV			
				Phan Vũ Khánh Quỳnh	K234060723	K23406	TV			
				Nguyễn Khánh Du	K234161824	K23416	TV			
29		How Corruption Influences Credit	TCNH	Đỗ Anh Quân	K234141673	K23414A	NT	3	ThS Phan	TCNH
				Nguyễn Thành Đức	K234141644	K23414A	TV			

TT	Mã đề tài	Tên đề tài	Khoa đăng ký thực hiện đề tài	Họ và tên TV nhóm Nghiên cứu	MSSV	Lớp	Nhiệm vụ từng TV	Số lượng SV trong nhóm	Họ tên NHD	Đơn vị
	SV 2025 91	Information Sharing and Financial Development: Insights from Global Data		Trịnh Ngọc Thế	K234141679	K23414A	TV		Huy Tâm	
30	SV 2025 95	Tác động của rủi ro địa chính trị và quy mô tổng tài sản đến đa dạng hóa thu nhập: Trường hợp các Ngân hàng Thương mại Việt Nam	TCNH	Hà Vũ Thúy My	K224040576	K22404C	NT	3	TS Nguyễn Trung Hiếu	TCNH
				Mai Đức Dương	K224040565	K22404C	TV			
				Nguyễn Thành Trung	K224040594	K22404C	TV			
31	SV 2025 96	Volatility dynamics in cryptocurrencies: comparing traditional and hybrid deep learning predictive techniques	TCNH	Phạm Hữu Khương	K224141725	K22414C	NT	4	ThS Phan Huy Tâm	TCNH
				Nguyễn Thị Thuỳ Linh	K224141727	K22414C	TV			
				Nguyễn Nhật Nam	K224141728	K22414C	TV			
				Lê Danh Bách	K224141714	K22414C	TV			
32		Mối quan hệ giữa hợp tác ngân hàng	TCNH	Vũ Nhật Minh	K224040481	K22404	NT	4	TS. Nguyễn	TCNH và
				Mai Công Thanh	K224040496	K22404	TV			

TT	Mã đề tài	Tên đề tài	Khoa đăng ký thực hiện đề tài	Họ và tên TV nhóm Nghiên cứu	MSSV	Lớp	Nhiệm vụ từng TV	Số lượng SV trong nhóm	Họ tên NHD	Đơn vị
	SV 2025 97	- Fintech và hiệu suất ngân hàng tại Việt Nam dưới tác động điều tiết của cấu trúc sở hữu và đặc tính CEO		Đào Hồ Trúc Giang	K224040470	K22404	TV		Vĩnh Khương -TS. Nguyễn Thanh Liêm	Phòng SDH & KHCN
				Trần Ngọc Lan Thanh	K224040584	K22404C	TV			
33	SV 2025 101	Làm thế nào để thành phố Hồ Chí Minh trở thành Trung tâm Tài chính Quốc tế	TCNH	Phạm Hoàng Anh Thư	K234040514	K23404B	NT	4	PGS. TS Nguyễn Anh Phong	TCNH
				Vũ Hoàng Quyền	K234040502	K23404B	TV			
				Dương Quyền Huy	K234020155	K23402A	TV			
				Trần Quỳnh Châu	K234020141	K23402A	TV			
34	SV 2025 108	Phân tích những tác động của các yếu tố vĩ mô ảnh hưởng đến vị thế carry trade đồng yên từ thời điểm kết thúc chính sách lãi suất âm tại Nhật Bản trở về sau	Toán Kinh tế	Liêu Hoài Phúc	K224141735	K22414C	NT	5	TS Nguyễn Phúc Sơn	Khoa Toán Kinh Tế
				Nguyễn Thị Ánh Ngọc	K234141660	K23414A	TV			
				Võ Hồng Diễm	K224010089	K22401C	TV			
				Trần Nhất Phong	K224040538	K22404B	TV			
				Nguyễn Ngọc Thảo Trâm	K224141741	K22414C	TV			
35	SV 2025 112	Assessing Financial Stability of Vietnamese Commercial Banks: The Role	Toán Kinh tế	Phạm Minh Tâm	K224131642	K22413CA	NT	3	TS Lê Thị Thanh An	Khoa Toán Kinh Tế
				Nguyễn Thị Quỳnh Trang	K224020205	K22402	TV			
				Hoàng Thảo Uyên	K224131647	K22413CA	TV			

TT	Mã đề tài	Tên đề tài	Khoa đăng ký thực hiện đề tài	Họ và tên TV nhóm Nghiên cứu	MSSV	Lớp	Nhiệm vụ từng TV	Số lượng SV trong nhóm	Họ tên NHD	Đơn vị
		of Economic Policy Uncertainty								
36	SV 2025 113	Nghiên cứu tác động của Cấu trúc vốn đến Giá trị doanh nghiệp trong ngành hàng Tiêu dùng nhanh (giai đoạn 2014 – 2023)	Toán Kinh tế	Phan Thị Đoan Trinh	K234131576	K23413B	NT	4	TS Huỳnh Tố Uyên	Khoa Toán Kinh tế
				Dương Kim Ánh	K234131528	K23413B	TV			
				Võ Thị Kim Ngân	K234131552	K23413B	TV			
				Nguyễn Bảo Hân	K234131536	K23413B	TV			
				Trịnh Hà Ái Mi	K224131596	K22413C	TV			
				Trần Mạnh Khôi	K224131592	K22413C	TV			
				Trần Minh Tuệ	K224030410	K22403	TV			
37	SV 2025 115	Forecasting gold price volatility in Vietnam using a Hybrid LSTM-GARCH model	Toán Kinh tế	Phạm Hoàng Nhật Khoa	K224131591	K22413C	NT	3	PGS. TS Lê Phương	Khoa Toán Kinh Tế
				Phạm Thị Kiều Trang	K224131612	K22413C	TV			
				Nguyễn Đặng Vi Bân	K224020262	K22404C	TV			
38	SV 2025 119	Các yếu tố ảnh hưởng đến tính hữu ích của đánh giá trực tuyến trong ngành dịch vụ - khách sạn. Ứng dụng mô hình phân tích cảm xúc	Toán Kinh tế	Ngô Thị Nhã Trang	K234131513	K23413A	NT	3	ThS Nguyễn Đình Ưông	Khoa Toán Kinh Tế
				Lê Thị Ý Nhi	K234131496	K23413A	TV			
				Đặng Nhật Hiếu Hậu	K234141648	K23414A	TV			

TT	Mã đề tài	Tên đề tài	Khoa đăng ký thực hiện đề tài	Họ và tên TV nhóm Nghiên cứu	MSSV	Lớp	Nhiệm vụ từng TV	Số lượng SV trong nhóm	Họ tên NHD	Đơn vị
		trong văn bản tiếng Việt.								
39	SV 2025 123	Bảo hộ nhãn hiệu màu sắc trong pháp luật Liên minh châu Âu và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam	Luật Kinh tế	Nguyễn Lê Mỹ Ngọc	K225011878	K22501	NT	4	ThS Ngô Minh Tín	Khoa Luật
				Phan Thị Ngọc Giàu	K225011915	K22501C	TV			
				Hồ Vĩnh Khang	K225042213	K22504	TV			
				Lý Thị Thanh Thảo	K225011938	K22501C	TV			
40	SV 2025 124	Quy định pháp luật về dự án đầu tư có hoạt động lấn biển - Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam	Luật Kinh tế	Lê Thị Thảo Linh	K225022022	K22502C	NT	5	TS Nguyễn Thị Thanh Xuân	Khoa Luật Kinh tế
				Phan Mỹ Hân	K225022015	K22502C	TV			
				Nguyễn Dương Thu Hiền	K225022016	K22502C	TV			
				Nguyễn Nguyên Phúc	K225022032	K22502C	TV			
				Nguyễn Như Hưng	K225022046	K22502CA	TV			
41	SV 2025 137	Quyền khởi kiện phái sinh, những bất cập về nội dung và thủ tục, kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam	Luật Kinh tế	Lê Thọ Dương	K225011914	K22501C	NT	4	ThS Nguyễn Thị Phương Thảo	Khoa Luật Kinh tế
				Nguyễn Sỹ Anh Khoa	K225011925	K22501C	TV			
				Nguyễn Thị Mỹ Linh	K225011928	K22501C	TV			
				Trần Trương Ngọc Sương	K225011935	K22501C	TV			

TT	Mã đề tài	Tên đề tài	Khoa đăng ký thực hiện đề tài	Họ và tên TV nhóm Nghiên cứu	MSSV	Lớp	Nhiệm vụ từng TV	Số lượng SV trong nhóm	Họ tên NHD	Đơn vị
42	SV 2025 140	Biện pháp xử lý chuyên hướng đối với người chưa thành niên phạm tội theo pháp luật Việt Nam	Luật	Phan Thị Thùy Trang	K225052333	K22505	NT	4	TS Trần Thị Lệ Thu - ThS Ngô Minh Tín	Khoa Luật
				Trần Thị Kim Khánh	K225052307	K22505	TV			
				Lê Trần Thái Phát	K225052321	K22505	TV			
				Ngô Thành Đạt	K225011859	K22501	TV			
43	SV 2025 147	Hệ thống hình phạt áp dụng đối với người chưa thành niên trong Luật tư pháp người chưa thành niên - Tham khảo nước ngoài và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam	Luật	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	K225032160	K22503C	NT	5	ThS Nguyễn Nhật Khanh - ThS Hồ Thủy Tiên	Khoa Luật
				Lê Nguyễn Anh Thư	K225032157	K22503C	TV			
				Nguyễn Thị Huỳnh Như	K225032149	K22503C	TV			
				Ngô Thanh Hằng	K225032138	K22503C	TV			
				Lê Nguyễn Kiều Anh	K225042250	K22504C	TV			
44	SV 2025 150	Đề xuất khung pháp luật cho cơ chế trao đổi, bù trừ	Luật	Trương Văn Hoài Khanh	K225032096	K22503	NT	4	TS Trịnh	Khoa Luật
				Lê Thị Từ Vy	K225032124	K22503	TV			
				Nguyễn Phương Ngân	K225032104	K22504	TV			

TT	Mã đề tài	Tên đề tài	Khoa đăng ký thực hiện đề tài	Họ và tên TV nhóm Nghiên cứu	MSSV	Lớp	Nhiệm vụ từng TV	Số lượng SV trong nhóm	Họ tên NHD	Đơn vị
		tín chỉ các-bon của Việt Nam		Đoàn Thanh Nhã	K225032105	K22503	TV		Thực Hiện	
45	SV 2025 152	Pháp luật về hợp đồng thông minh của một số quốc gia trên thế giới và kinh nghiệm cho Việt Nam	Luật	Đỗ Nguyễn Nguyên Ngọc	K225032145	K22503C	NT	4	TS Nguyễn Phan Phương Tần - ThS Huỳnh Thị Nam Hải	Khoa Luật
				Phạm Thị Kiều Anh	K225032127	K22503C	TV			
				Trương Ngọc Bích Châu	K225032129	K22503C	TV			
				Trần Lê Nhật Quỳnh	K225032151	K22503C	TV			
46	SV 2025 158	Vai trò của trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong bảo vệ dữ liệu cá nhân - Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam	Luật	Trần Tiến Phát	K235022195	K23502A	NT	5	TS Nguyễn Đình Huy ThS Nguyễn Đình Đức	Khoa Luật
				Đoàn Minh Khuê	K225042286	K22504CP	TV			
				Trần Thị Thảo Vân	K225042299	K22504CP	TV			
				Thái Thư Kỳ	K235022129	K235022E	TV			
				Võ Minh Hoàng	K235022086	K235021E	TV			
47		Tài trợ của bên thứ ba trong trọng tài	Luật	Lê Hoàng Mỹ Doanh	K225042200	K22504	NT	5	TS Lê Nguyễn	Khoa Luật
				Võ Ngọc Vân Anh	K225042195	K22504	TV			

TT	Mã đề tài	Tên đề tài	Khoa đăng ký thực hiện đề tài	Họ và tên TV nhóm Nghiên cứu	MSSV	Lớp	Nhiệm vụ từng TV	Số lượng SV trong nhóm	Họ tên NHD	Đơn vị
	SV 2025 159	đầu tư quốc tế: Kinh nghiệm quốc tế và gợi mở cho Việt Nam		Ngô Thị Phương Anh	K235022073	K23502	TV		Gia Thiện	
				Trần Thị Quỳnh Như	K225042226	K22504	TV			
				Nguyễn Mai Hưng	K225042212	K22504	TV			

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG THÔNG ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN
HOÀN THÀNH CẤP TRƯỜNG TRONG NĂM HỌC 2024-2025

(Ban hành kèm theo quyết định số: 1673/QĐ-ĐHKTL, ngày 4 tháng 7 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật)

Khoa	Số lượng đề tài nghiên cứu khoa học hoàn thành cấp Trường	Số lượng sinh viên có đề tài nghiên cứu khoa học hoàn thành cấp Trường
Kinh tế	7	28
Kinh tế đối ngoại	5	22
Kế toán – Kiểm toán	3	15
Quản trị kinh doanh	5	24
Hệ thống thông tin	8	37
Tài chính – Ngân hàng	5	18
Toán Kinh tế	5	18
Luật Kinh tế	3	13
Luật	6	27
Tổng cộng	47	202